

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2019/HS-ST
Ngày 28-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trang Thái Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hải;

Ông Nguyễn Văn Tèo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh A, sinh năm: 1990 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị H; vợ Võ Thị N, con có 01 người; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xử lý hành chính và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/10/2019 cho đến nay. Có mặt

Bị hại: ông Bùi Văn N, sinh năm 1954; địa chỉ: khu phố X1, thị trấn Y1, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của ông Bùi Văn N là bà Phạm Thị H, sinh năm 1960; địa chỉ: khu phố X1, thị trấn Y1, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 21/9/2019, Nguyễn Thanh A cùng ông Phạm Công T, ông Nguyễn Văn Đ tổ chức tiệc rượu tại nhà ông Thanh thuộc ấp Trâm Vàng, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, A điều khiển xe mô tô loại Wave màu đỏ, biển số: 70C1-252.xx về nhà, khi đến khu vực trụ điện số 31B, lộ nhựa liên ấp, thuộc ấp Thuận Đông, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, lấn trái giành đường va chạm với xe mô tô biển số: 70K6-14xx do ông Bùi Văn N điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả ông N chết do chấn thương sọ não.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định lỗi do Nguyễn Thanh A điều khiển xe mô tô biển số: 70C1-252.xx trong người có nồng độ cồn, lấn trái giành đường va chạm với xe mô tô biển số: 70K6-14xx do ông Bùi Văn N điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại gây tai nạn giao thông.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1430/KL-KTHS ngày 27/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận nguyên nhân chết của Bùi Văn N do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số: 1440/KL-KTHS ngày 25/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu máu thu của Bùi Văn N có nồng độ cồn trong máu là 92,282mg/100ml máu. Mẫu máu thu của Nguyễn Thanh A có nồng độ cồn trong máu là 255,456mg/100ml máu.

Kết luận định giá xác định thiệt hại tài sản trong tố tụng hình sự số: 54/KL-HĐĐGTTTHS ngày 08/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Cầu kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Drin, màu nâu, biển số: 70K6-14xx bị thiệt hại 3.500.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu đen-đỏ, biển số: 70C1-252.xx của A bị thiệt hại 5.900.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị H là vợ nạn nhân Bùi Văn N yêu cầu bồi thường số tiền 70.000.000 đồng, A đã bồi thường xong.

Đối với thiệt hại của xe mô tô biển số: 70K6-14xx, bà Phạm Thị H là vợ nạn nhân Bùi Văn N không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số:74/CT-KSĐT ngày 14/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Thanh A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; **điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự**. Xử phạt Nguyễn Thanh A từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo A nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 18 giờ ngày 21/9/2019, bị cáo Nguyễn Thanh A điều khiển xe mô tô biển số: 70C1-252.xx lưu thông trên đường mà trong máu có nồng độ cồn 255,456mg/100ml máu, đến khu vực trụ điện số 31B lộ nhựa liên ấp, thuộc ấp Thuận Đông, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh lấn trái va chạm vào xe mô tô biển số: 70K6-14xx do ông Bùi Văn N điều khiển chạy hướng ngược lại làm ông N chết do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo A đã vi phạm khoản 8, 11 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thanh A đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình. Bị cáo điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, lần trái gây ra tai nạn làm ông N tử vong là lỗi hoàn toàn của bị cáo.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của con người. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên Tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù là có căn cứ, tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một khoảng thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có cha ruột tham gia cách mạng là thương binh 2/4 là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên căn cứ Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm mướn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo A đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của ông N số tiền 70.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo A có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự với Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm N theo hợp đồng số: AA20/0776258 ngày 18/9/2019. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo A không có yêu cầu giải quyết, do đó tách phần trách nhiệm dân sự để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu là đúng qui định pháp luật. Bởi lẽ, việc tách phần trách nhiệm dân sự này không liên quan đến việc xác định cấu thành tội phạm, đến việc xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo A.

[8] Xử lý vật chứng:

Xe mô tô biển số:70C1-252.xx, nhãn hiệu Honda, số máy JA38E03212xx, số khung RLHJA3816GY1487xx là tài sản của bị cáo A, trả lại cho bị cáo A nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án. Xe mô tô biển số:7 0K6-14xx, nhãn hiệu DRIN, số máy VLF1P50FMG3300435xx, số khung VDRDCG014DR0019xx là tài sản của ông Bùi Văn N, do ông N đã chết nên trả lại cho người đại diện hợp pháp của ông N là bà Phạm Thị H

Đối với nhiều mảnh vỡ nhựa của hai xe mô tô và một tấm bông dính chất màu nâu đỏ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; **điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự**. Xử phạt Nguyễn Thanh A 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 10 năm 2019.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tạm giữ xe mô tô biển số:70C1-252.xx, nhãn hiệu Honda, số máy JA38E03212xx, số khung RLHJA3816GY1487xx để đảm bảo thi hành án.

Trả lại xe mô tô biển số:70K6-14xx, nhãn hiệu DRIN, số máy VLF1P50FMG33004357xx, số khung VDRDCG014DR0019xx cho **người đại diện hợp pháp của ông Bùi Văn N là bà Phạm Thị H**.

Tịch thu và tiêu hủy nhiều mảnh vỡ nhựa của hai xe mô tô và một tấm bông dính chất màu nâu đỏ không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

3. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo A đã bồi thường số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng cho **người đại diện hợp pháp của ông Bùi Văn N là bà Phạm Thị H**.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh A và bà Phạm Thị H được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- CQCSĐT CA huyện Bến Cầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Bến Cầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trang Thái Châu